

Tổng biên tập

PGS. TS. PHẠM VĂN SƠN

Hội đồng biên tập

GS. TS. VŨ DŨNG

GS. TS. NGUYỄN THỊ MỸ LỘC

GS. TS. PHẠM HỒNG QUANG

GS. TS. THÁI VĂN THÀNH

GS. TS. PHAN VĂN KHA

Mr. DANNY GAUCH - HH TBGD THẾ GIỚI

PGS. TS. PHẠM VĂN SƠN - CHỦ TỊCH

PGS. TS. MAI VĂN TRINH

PGS. TS. NGUYỄN XUÂN THỨC

PGS. TS. DƯƠNG THỊ HOÀNG YẾN

PGS. TS. Đại tá MAI VĂN HÓA

PGS. TS. NGUYỄN VĂN ĐỆ

PGS. TS. BÙI VĂN HỒNG

PGS. TS. NGUYỄN VŨ BÍCH HIẾN

PGS. TS. THÁI THẾ HÙNG

PGS. TS. LÊ VĂN GIÁO

PGS. TS. PHẠM VĂN THUẬN

PGS. TS. NGUYỄN MẠNH HƯỜNG

PGS. TS. TRẦN THỊ MINH HẰNG

PGS. TS. NGUYỄN NHƯ AN

PGS. TS. NGUYỄN THỊ THANH HUYỀN

PGS. TS. LÊ CHI LAN

TS. BÙI ĐỨC TỬ - PHÓ CHỦ TỊCH

TS. LÊ HOÀNG HẢO

TS. THÁI VĂN LONG

Tòa soạnSố nhà 41, ngõ 199, phố Khương Thượng
(ngõ 440 Trường Chinh), quận Đống Đa,
thành phố Hà Nội

Điện thoại: 024.36658762

Fax: 024.36658761

Email: tapchitbkd@yahoo.com.vn

Website: www.tapchithietbigiaoduc.vn

Văn phòng giao dịch phía NamTS. Bùi Văn Hùng - Văn phòng đại diện Tạp chí
TBGD phía Nam Số 58, đường 6, khu phố 2,
P. Linh Trung, Q. Thủ Đức, TP. HCM.

ĐT: 0916682685

Tài khoản: 0101613475555Ngân hàng TMCP Quân Đội, chi nhánh Thăng
Long Hà Nội**Giấy phép xuất bản:**Số 1232/CBC-QLBC Ngày 04/010/2022
của Bộ Thông tin và Truyền thông**Thiết kế và Chế bản:**

Đoàn Ngoan

In tại Công ty TNHH In - Thương mại
và Dịch vụ Nguyễn Lâm**MỤC LỤC - CONTENT****NGHIÊN CỨU ỨNG DỤNG - APPLIED RESEARCH**

- Nguyễn Thị Phong Lê:** Dạy học trực tuyến trong quá trình chuyển đổi số giáo dục Việt Nam hiện nay - *Teaching online in the digital transformation of Vietnamese education today.* 1
- Võ Quang Trung:** Xây dựng hệ thống nhận diện thương hiệu đối với các cơ sở giáo dục đại học ở Việt Nam - *Building a brand identity system for higher education institutions in Vietnam* 4
- Lưu Hoàng Tùng:** Chuyển đổi số trong giáo dục ở các nhà trường quân đội hiện nay trước xu hướng, lợi ích và thách thức của cách mạng công nghiệp 4.0 - *Digital transformation in education in military schools today in the face of trends, benefits and challenges of the industrial revolution 4.0* 7
- Đào Việt Anh:** Ứng dụng kỹ thuật khai phá dữ liệu trong giáo dục - *Application of data mining techniques in education* 10
- Nguyễn Thị Thanh Loan:** Giáo dục thông minh trong xu thế hội nhập cuộc CMCN 4.0 - *Smart education in the integration trend of Industry 4.0* 13
- Nguyễn Thanh Nga, Lê Nguyễn Thanh Thủy:** Tổ chức hoạt động trải nghiệm STEM Chủ đề ngôi nhà thông minh cho học sinh lớp 7 theo quy trình tư duy thiết kế - *Organizing STEM experiential activities with the smart home topic for 7th graders according to the design thinking process.* 16
- Dương Quỳnh Anh:** Hướng dẫn sử dụng ngữ liệu trong dạy học Ngữ văn theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 - *Instructions for using materials in teaching literature in response to the 2018 general education program* 19
- Nguyễn Thị Hợp:** Dạy học môn sinh học theo hướng tiếp cận giáo dục STEM - *Teaching Biology following the STEM education approach* 22
- Nguyễn Thị Thùy My:** Đổi mới hình thức tổ chức dạy học Lịch sử ở các trường THPT - *Renovating the teaching of History in high schools* 25
- Nguyễn Thị Diệu Phương, Đặng Thị Dạ Thủy, Phạm Thị Thu Hiền:** Xây dựng vấn đề thực tiễn trong học tập dựa trên vấn đề phân Sinh học cơ thể, Sinh học lớp 11 - *Creating practical problems in learning based on the problem of Body Biology, Grade 11 Biology.* 28
- Nguyễn Thanh Nga, Lê Thanh Trúc:** Tổ chức dạy học STEM một số kiến thức nội dung “năng lượng nhiệt” lớp 8 nhằm phát triển năng lực khoa học tự nhiên của học sinh. - *STEM teaching of some contents of “heat energy” in grade 8 in order to develop students’ natural science competence* 31
- Nguyễn Duân, Trương Thị Ánh Nguyệt:** Sử dụng dạy học theo dự án để phát triển năng lực vận dụng kiến thức cho học sinh trong dạy học phần Sinh học cơ thể cấp THPT - *Using project-based teaching to develop students’ ability to apply knowledge in teaching body biology at high schools* 34
- Nguyễn Văn Thạt:** Hướng dẫn học sinh cách làm sạch nước thải bằng phương pháp trung hòa - *Instructions for students on how to clean wastewater using neutralization.* 37
- Cao Hồng Nhơn:** Tổ chức hoạt động trải nghiệm trong dạy học chủ đề phần Sinh học Vi sinh vật, Sinh học lớp 10 - *Organizing experiential activities in teaching the topic of Biology, Microbiology, Biology for grade 10* 39
- Nguyễn Thị Hiền, Lê Thị Thu Hương, Phạm Thị Minh Thu:** Một số thao tác nhằm phát triển kỹ năng thiết kế kế hoạch dạy học toán cho sinh viên ngành giáo dục tiểu học, Trường đại học Hoa Lư - *Some actions to develop math teaching planning skills for students in primary education, Hoa Lu University* 42
- Lương Thanh Điền, Lê Xuân Trường:** Bồi dưỡng năng lực giải toán cho học sinh lớp 9 thông qua dạy học chủ đề căn thức - *Fostering math problem solving ability for 9th graders through teaching fundamental topics* 44
- Đàm Thanh Tuấn:** Phương trình vô tỷ và hướng dẫn một số phương pháp giải nhằm phát huy tính chủ động, sáng tạo cho học sinh - *Irrational equations and instructions on some solutions to promote mobility and creativity for students* 47
- Phan Tiến Dũng:** Giải pháp nâng cao chất lượng nghiên cứu khoa học cho giáo viên giảng dạy môn Tin học ở Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân - *Solutions to improve the quality of scientific research for teachers of Informatics at People’s Police College* 50
- Đặng Tài Hân:** Hoạt động đào tạo tại học viện Viettel theo mô hình hợp tác giữa doanh nghiệp và nhà trường - *Training activities at Viettel Academy following the model of cooperation between businesses and schools* 53
- Phan Thị Thu Phương, Dương Xuân Quý:** Tổ chức hoạt động trải nghiệm trong dạy học Chuyên đề “Vật lý trong một số ngành nghề” - Vật lý 10 - *Organizing experiential activities in teaching the topic “Physics in some professions” - Physics 10* 56
- Nguyễn Thanh Nga, Vũ Thị Thu Trang:** Phát triển năng lực định hướng nghề nghiệp cho học sinh trong dạy học nội dung “công, năng lượng, công suất” - vật lý 59

10 theo định hướng giáo dục STEM. - <i>Developing career-oriented competence for students in teaching the content “work, energy, capacity” – 10th grade Physics following STEM education.</i>	
Phạm Sỹ Nam, Ngô Thị Kim Ngọc: Thiết kế tình huống dạy học giải bài toán bằng cách lập phương trình nhằm phát triển năng lực mô hình hóa toán học cho học sinh lớp 9 - <i>Designing teaching situations to solve math problems by making equations to develop mathematical modeling competence for 9th graders</i>	62
Nguyễn Thị Dung Huệ, Nguyễn Thị Xuân Nhi, Nguyễn Hạnh Chi: Hoạt động tư vấn chuyên môn cho giảng viên trẻ tại Trường đại học Ngoại Thương theo mô hình chương trình năm thành tố của Hudson - <i>Professional consulting activities for young lecturers at Foreign Trade University following Hudson’s five-factor mentoring model</i>	65
Dương Thanh Tú: Một số giải pháp nâng cao kỹ năng giao tiếp cho sinh viên Việt Nam trong thời đại ngày nay - <i>Some solutions to improve communication skills for Vietnamese students in today’s era</i>	68
Lê Quang Châu: Phát triển năng lực tự học của học sinh thông qua dạy học chủ đề “Từ thông – cảm ứng điện từ” theo mô hình lớp học đảo ngược - <i>Developing students’ self-study ability through teaching the topic “Magnetic flux - electromagnetic induction” following the flipped classroom model.</i>	71
Ngô Thị Hồng Giang: Đổi mới phương pháp dạy học môn Cơ sở văn hóa Việt Nam tại Trường Đại học Mỹ thuật công nghiệp - <i>Innovation of teaching methods of Vietnamese Culture at university of Industrial Fine Art</i>	74
Nguyễn Tuấn Anh, Mai Thị Hoàn: Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyển sinh tại Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh. - <i>Improving the quality and efficiency of enrollment at Vinh University of Technology Education</i>	77
Nguyễn Thị Cúc, Nguyễn Thị Anh Đài: Giải pháp nâng cao năng lực nghề nghiệp thông qua môn Thực hành sư phạm cho sinh viên ngành Giáo dục mầm non Trường Cao đẳng Cộng đồng Kon Tum - <i>Solutions to improve professional competence through Pedagogical Practice for students of Preschool Education at Kon Tum Community College.</i>	80
Nguyễn Hứa Sứ, Trần Thị Thu Thủy: Một số yếu tố ảnh hưởng đến khả năng tự học, tự nghiên cứu của sinh viên - <i>Some factors affecting students’ self-study and self-research ability</i>	83
Vũ Thị Phương Dung: Giảng dạy các môn Lý luận chính trị tại Trường Đại học sư phạm kỹ thuật Nam Định thời kỳ cách mạng công nghiệp 4.0 <i>Teaching Political Theory - at Nam Dinh University of Technology Education in the Industrial Revolution 4.0 period</i>	86
Trịnh Thị Lan: Ứng dụng công nghệ thông tin nhằm đổi mới phương pháp dạy học mỹ thuật cho sinh viên ngành sư phạm Trường Đại học Hồng Đức - <i>Applying IT to innovate art teaching methods for students majoring in Education at Hong Duc University</i>	89
Bùi Hữu Hân: Giải pháp nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin vào đổi mới phương pháp dạy học ở các trường đại học nước ta - <i>Solutions to improve the effectiveness of IT application in teaching innovation in higher education in our country</i>	92
Đặng Văn Tùng: Nâng cao năng lực giảng dạy cho đội ngũ giảng viên các môn Khoa học xã hội và nhân văn, thực hiện chuyên đổi số trong giáo dục, đào tạo ở các nhà trường quân đội - <i>Improving teaching competence for lecturers in Social Sciences and Humanities, implementing digital transformation in education and training at military schools</i>	95
Nguyễn Đức Hạnh: Đổi mới phương pháp giảng dạy môn Giáo dục Quốc phòng và An ninh trong bối cảnh CMCN 4.0 - <i>Innovating teaching methods of National Defense and Security Education in the context of Industry 4.0</i>	98
Nguyễn Thị Thùy Linh, Nguyễn Văn Bản: Biện pháp rèn kỹ năng viết văn kể chuyện cho HS lớp 4 theo định hướng phát triển năng lực ở các trường tiểu học huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre - <i>Measures to practice writing and storytelling skills for 4th graders following the approach of competence development in primary schools in Cho Lach district, Ben Tre province</i>	101
Trần Thị Ngọc Phương, Nguyễn Văn Bản: Phát triển năng lực nói – nghe cho học sinh lớp một ở thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang - <i>Developing speaking and listening ability for first grade students in Rach Gia city, Kien Giang province</i>	104
Lê Việt Hà: Tăng cường giáo dục pháp luật cho sinh viên Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh trong thời gian tới - <i>Strengthening legal education for students of Vinh University of Technology Education in the coming time</i>	107
Trần Thị Vân Thủy: Phương pháp giảng dạy tiếng Anh qua các ngữ liệu văn học - <i>Methods of teaching English through literary materials</i>	110
Tào Đức Lập: Nâng cao chất lượng đào tạo tiếng Anh chuyên ngành Quản trị kinh doanh tại Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội - <i>Improving the quality of English training in Business Administration at Hanoi University of Natural Resources and Environment</i>	113
Phạm Quang Thiên: Động lực học tiếng Anh của sinh viên khối không chuyên Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội - <i>Motivation in learning English of non-English major students at Hanoi University of Natural Resources and Environment</i>	116
Trần Thị Lan Hương: Nhu cầu và tác dụng của việc sử dụng tiếng Việt trong lớp học tiếng Anh dự bị Trường đại học Quốc tế - Đại học Quốc gia Hà Nội - <i>Needs and effects of using Vietnamese in preparatory English classes at International School - Vietnam National University, Hanoi</i>	119
Triệu Khánh Toàn: An analysis on conceptual metaphors expressing implicit negation in english	122
Phạm Thị Phương, M.A: The use of online input to enhance english writing skill for undergraduates	125
Đào Thị Nhung, Phan Thị Thanh An: Một số chiến lược phát triển kỹ năng Đọc hiểu tiếng Việt cho học viên Lào tại Trường Cao đẳng sư phạm Nghệ An - <i>Some strategies for developing Vietnamese reading comprehension skills for Lao students at Nghe An College of Education</i>	128
Vương Thúy Vân: Sử dụng một số công cụ trực tuyến giúp cải thiện kỹ năng viết cho sinh viên chuyên ngành Ngôn ngữ Anh Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội trong bối cảnh hậu COVID – 19 - <i>Using some online tools to improve writing skills for students majoring in English at Hanoi University of Natural Resources and Environment in the post-COVID-19 context</i>	131
Hoàng Thị Hương: Sử dụng trò chơi trong giảng dạy ngữ pháp tiếng Anh – <i>Using games in teaching English grammar</i>	133
Thái Thị Diễm Thúy; Lại Nhật Khánh Hùng; Lê Văn Tiên; Nguyễn Đức Thắng: Thực trạng hứng thú và mức độ tham gia tập luyện thể dục thể thao của học sinh trường THCS Ngô Quyền, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh - <i>Current status of interest and level of participation in physical training of students at Ngo Quyen Secondary School, Tan Binh District, Ho Chi Minh City</i>	136
Nguyễn Văn Thành: Lựa chọn bài tập phát triển thể lực cho học sinh môn Cầu lông trường phổ thông Tuyên Quang - <i>Choosing exercises to develop physical fitness for students in Badminton at Tuyen Quang High School</i>	138
Nguyễn Minh Trung, Dương Tấn Hùng: Nâng cao chất lượng đào tạo ngành Quản lý thể dục thể thao hiện nay - <i>Improving</i>	141

the quality of training in Sports Management today

- Nguyễn Thanh Duy, Phan Thị Cẩm Hồng, Nguyễn Hoàng Minh:** Ứng dụng hệ thống fms để đánh giá thực trạng nguy cơ chấn thương của đội tuyển bóng chuyên nam Trường Đại học RMIT - *Using FMS system to forecast injury for male volleyball team at RMIT University* 144
- Lê Thị Nga, Hoàng Hải, Nguyễn Hoàng Minh:** Đánh giá thực trạng giảng dạy ngoại khóa môn Bơi ở trường THPT Lý Thường Kiệt, Huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh - *Evaluation of the current situation of teaching extracurricular swimming at Ly Thuong Kiet High School, Hoc Mon District, Ho Chi Minh City* 147
- Phan Thị Như Ngọc, Hoàng Hải, Nguyễn Hoàng Minh:** Đánh giá thực trạng thể lực của học sinh câu lạc bộ bóng chuyên ở trường THPT Lý Thường Kiệt, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh - *Assessment of physical fitness of students of the volleyball club at Ly Thuong Kiet High School, Hoc Mon district, Ho Chi Minh city* 150
- Hoàng Văn Tùng:** Xây dựng biện pháp phát triển thể lực chung cho học viên Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân II - *Developing measures to develop general physical fitness for students at People's Police College II* 153
- Nguyễn Mạnh Hải:** Lựa chọn và ứng dụng bài tập phát triển thể lực cho học viên tập luyện môn Boxing Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân II - *Selection and application of exercises to develop physical fitness for students in practicing Boxing at People's Police College II* 156
- Nguyễn Sỹ Nghị:** Giải pháp nâng cao chất lượng giờ học Giáo dục thể chất Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội - *Solutions to improve the quality of Physical Education classes at Hanoi University of Natural Resources and Environment* 158
- Trần Duy Hoàng:** Đánh giá thể lực của sinh viên ĐH11 Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội - *Evaluation of physical fitness of DH11 students, Hanoi University of Natural Resources and Environment* 161
- Hồ Ngọc Cường:** Thực trạng huấn luyện sức bền và trình độ sức bền chuyên môn của nữ vận động viên chạy 800m lứa tuổi 16 – 18 tại Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu Thể thao tỉnh Bình Định và áp dụng trong đào tạo sinh viên ngành Giáo dục Thể chất - *Current status of endurance training and professional endurance level of female 800m runners aged 16-18 at Binh Dinh Provincial Sports Competition and Training Center and application in training students in Physical Education major.*
- Huỳnh Minh Ngọc:** Biện pháp nâng cao chất lượng giảng dạy giáo dục thể chất cho sinh viên Trường Cao đẳng sư phạm Kiên Giang - *Measures to improve the quality of teaching Physical Education for students at Kien Giang College of Education* 167
- Nguyễn Thành Cao:** Giải pháp phát triển thể dục thể thao quần chúng hiện nay - *Solutions to develop the current mass sport* 170
- Vũ Thị Nhân:** Thực trạng phong trào tập luyện thể dục thể thao và một vài ý kiến góp phần thúc đẩy phong trào tập luyện thể dục thể thao cho học sinh - sinh viên trên địa bàn tỉnh Tiền Giang - *Actual situation of physical training movement and some ideas contributing to promoting sports training movements for students in Tien Giang province* 173
- Nguyễn Phú Trung:** Giải pháp nâng cao hứng thú học tập môn Giáo dục thể chất cho sinh viên Học viện công nghệ bưu chính viễn thông thông qua thể dục thể thao ngoại khóa - *Solutions to increase interest in learning Physical Education for students at Post and Telecommunications Institute of Technology through extracurricular sports* 176
- Nguyễn Xuân Hải Âu, Lê Văn Nhật:** Thực trạng đào tạo nguồn nhân lực thể dục thể thao hiện nay - *Current status of human resource training for sports and physical education today* 179
- Nguyễn Hải Đường:** Xây dựng thang đo đánh giá mức độ hài lòng của vận động viên đối với chất lượng phục vụ tại Trung tâm Huấn luyện thể thao Quốc gia Đà Nẵng - *Building a scale to assess athletes' satisfaction with service quality at the Danang National Sports Training Center* 181
- Hồ Ngọc Lợi:** Đánh giá nhịp độ tăng trưởng về thể lực chung của sinh viên Trường Đại học Đồng Tháp sau một năm tập luyện ngoại khóa Karatedo - *Evaluation of the general fitness growth rate of students at Dong Thap University after one year of karate practice.* 184
- Phạm Tuấn Anh, Bùi Mạnh Dương:** Xây dựng giải pháp đào tạo nâng cao hoạt động thể dục thể thao đối với sinh viên Trường Đại học Thủ đô - *Developing training solutions to improve physical training and sports activities for students of Capital University* 187
- Nguyễn Thị Hối, Nguyễn Đức Tuấn:** Nghiên cứu thảo luận các vấn đề lý luận trong huấn luyện thể lực cho bơi lội. - *Research and discuss theoretical issues in fitness training for swimming.* 190
- Đoàn Hữu Đức, Đoàn Tiên Trung:** Nghiên cứu lựa chọn các chỉ tiêu đánh giá thực trạng thể lực chuyên môn và kỹ thuật của đội tuyển bóng đá nam trường tiểu học Võ Thị Sáu, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh - *A study on the selection of indicators to assess the current situation of professional and technical physical fitness of the male football team at Vo Thi Sau Primary School, District 7, Ho Chi Minh City* 193
- Trần Huỳnh Thị Hương Lan:** Nâng cao chất lượng hoạt động ngoại khóa môn Bơi lội cho sinh viên khoa nông nghiệp – công nghệ thực phẩm Trường Đại học Tiền Giang - *Improving the quality of extracurricular activities in Swimming for students of the Faculty of Agriculture - Food Technology at Tien Giang University* 196
- Lê Văn Tèo:** Áp dụng một số bài tập phát triển thể lực đội tuyển bóng đá nam Trường Đại học Thủ Dầu Một - *Applying some exercises to develop the physical fitness of the male football team at Thu Dau Mot University* 199
- Lê Rich Tô:** Giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động dạy giờ môn Giáo dục thể chất ở Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân II - *Solutions to improve the effectiveness of teaching activities in Physical Education at People's Police College II* 202
- Mai Văn Hoàng:** Vận dụng một số trò chơi vận động phát triển thể lực cho sinh viên năm nhất Trường Đại học Thủ Dầu Một - *Applying some games to develop physical fitness for first-year students at Thu Dau Mot University* 205
- Bùi Thị Kim Cúc, Đinh Thị Kim Dung:** Một số dạng bài tập về Peptit và Protein - *Some types of exercises on peptides and proteins* 208
- Ngô Thị Kiều Trang, Nguyễn Đức Dương:** Áp dụng lý thuyết Kiểm soát nội bộ của học phần Lý thuyết Kiểm toán vào xây dựng hệ thống kiểm soát nội bộ trong các doanh nghiệp nhỏ và vừa - *Applying Internal Control theory of the Auditing Theory module to building an internal control system in small and medium enterprises.* 211
- Sĩ Nuôn Đương đi (Si Nouan Duang Dy):** Giải pháp tâm lý - sư phạm rèn luyện ý chí học viên ở Học viện Hậu cần, quân đội nhân dân Lào - *Psychological and pedagogical solutions to train students' will at Logistics Academy, Lao People's Army* 214
- Vũ Thị Ngát:** Xây dựng môi trường văn hoá sư phạm quân sự lành mạnh trong phòng, chống “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” của học viên tại các học viện, nhà trường quân đội - *Building a healthy military pedagogical culture in the prevention and combat of “self-evolution” and “self-transformation” of students at military academies and schools* 217

Vương Việt Long: Các yếu tố tâm lý cơ bản của trí tuệ tạo thành năng lực sư phạm của giáo viên tiểu học - <i>The basic psychological factors of intelligence to form the pedagogical competence of primary school teachers</i>	220
Nguyễn Nguyệt Nga: Tăng cường rèn luyện công tác chủ nhiệm trong học phần Thực hành nghề nghiệp-cho sinh viên sư phạm ngành giáo dục tiểu học, Trường Đại học An Giang - <i>Strengthening headteacher training in the module of Vocational practice for students of Primary education, An Giang University</i>	223
Phan Thị Hương: Tính cấp bách của đổi mới sáng tạo dạy nghề trong thời kỳ hội nhập quốc tế - <i>Urgency of vocational training innovation in the period of international integration</i>	226
Trần Thị Hòa, Trần Thị Thu Hoài: Nghiên cứu phương pháp giảng dạy và học tập của sinh viên Ngành quản lý đất đai trong hòa giải tranh chấp đất đai từ lý thuyết đến thực tiễn - <i>Research on teaching and learning methods of students majoring in Land Management in land dispute mediation from theory to practice</i>	229
Đinh Thị Duyên, Trần Thị Yến: Nâng cao hiệu quả giáo dục lý luận chính trị cho sinh viên trong tình hình mới - <i>Improving the effectiveness of political theory education for students in the new situation</i>	232
Vũ Thị Lan: Nghiên cứu cải cách hành chính trong giáo dục và đào tạo - <i>Research on administrative reform in education and training</i>	235
Nguyễn Thu Hiền: Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến sự hình thành trữ lượng nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Bình Thuận phục vụ dạy học địa chất thủy văn - <i>Research on factors affecting the formation of underground water reserves in Binh Thuan province for teaching hydrogeology</i>	238
Phùng Thị Lan Hương, Phùng Thị Hồng Vân, Dương Thị Huyền: Nghiên cứu tái chế rác thải nilon thành gạch lát vỉa hè góp phần giáo dục bảo vệ môi trường - <i>Research on recycling plastic waste into sidewalk bricks, contributing to environmental protection education</i>	241
Bùi Nguyên Thái: Đổi mới phương pháp dạy học ở các nhà trường quân đội trước tác động của CMCN 4.0 - <i>Innovating teaching methods in military schools under the impact of Industry 4.0</i>	243
Trần Thị Thanh Hương: Phương pháp giảng dạy và đánh giá học phần Luật kinh doanh cho sinh viên khối ngành kinh tế - <i>Teaching methods and assessment of the module of Business Law for students majoring in Economics</i>	246
Hà Diệu Hằng: Nâng cao chất lượng giảng dạy môn Pháp luật ở các trường đại học hiện nay - <i>Improving the quality of law teaching at universities today</i>	248
Phu Văn Keo Luông Sĩ: Các biện pháp tâm lý - xã hội phát triển động cơ giảng dạy cho giảng viên ở các Học viện Quân đội nhân dân Lào - <i>Psycho-social measures to develop teaching motivation for lecturers at Lao People's Army Academy</i>	251
Phan Thị Thảo: Xây dựng nội dung Học phần Tâm lý học trường học trong chương trình đào tạo cử nhân ngành Tâm lý học tại Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam - <i>Developing the content of the School Psychology module in the bachelor's program in Psychology at the Vietnam Youth Academy</i>	254
Trần Văn Ba: Giải pháp quản lý đánh giá năng lực dạy học của giáo viên THPT tỉnh Lạng Sơn đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục - <i>Solution to manage the assessment of the teaching competence of high school teachers in Lang Son province to meet the current educational innovation requirements</i>	257
Nguyễn Phương Linh: Khả năng tự điều chỉnh: Những nghiên cứu trên thế giới và định hướng nghiên cứu ở Việt Nam - <i>Self-regulation: Studies in the world and research orientation in Vietnam</i>	260
Nguyễn Thị Dung: Thực trạng giáo dục kỹ năng sống cho trẻ 5 – 6 tuổi ở các trường mầm non quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội thông qua hoạt động trải nghiệm – <i>The reality of life skills education for children aged 5-6 in kindergartens in Cau Giay district, Hanoi city through experiential activities</i>	263
Lê Thị Ngân, Huỳnh Thanh Danh: Bồi dưỡng năng lực giao tiếp và hợp tác cho sinh viên các trường đại học thông qua việc giảng dạy môn Triết học Mác - Lênin - <i>Fostering communication and cooperation competence for university students through teaching Marxist-Leninist philosophy.</i>	266
Vũ Văn Dũng: Đổi mới phương pháp dạy và học thực hành kế toán ở các trường đại học - <i>Renovating methods of teaching and learning Accounting Practice at universities.</i>	269
Ngô Thị Duyên: Nâng cao kỹ năng nghiên cứu khoa học ngành Quản trị dịch vụ du lịch lữ hành của giảng viên các trường đại học công lập - <i>Improving the scientific research skills in the field of Tourism and Travel Service Management of lecturers at public universities.</i>	272
Nguyễn Thị Diệu Linh: Nghiên cứu áp dụng chuẩn mực kế toán công quốc tế trong giảng dạy kế toán công tại các trường đại học. - <i>Research on applying International Public Accounting standards in teaching Public Accounting at universities.</i>	275
Cao Thị Bích Ngọc: Thực trạng và giải pháp vận dụng hiệu quả kế toán quản trị trong các doanh nghiệp sản xuất tại Việt Nam - <i>Situation and solutions to effectively apply management accounting in manufacturing enterprises in Vietnam</i>	278
Trần Thị Huyền Trang: Nâng cao chất lượng đào tạo ngành Marketing tại các trường đại học công lập thông qua hoạt động quản lý nguồn lực tài chính - <i>Improving the quality of Marketing training at public universities through financial resource management.</i>	281
Nguyễn Thanh Tùng: Nâng cao chất lượng đào tạo nhân lực quản trị kinh doanh tại Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội - <i>Improving the quality of business administration human resource training at Hanoi University of Natural Resources and Environment.</i>	284
Võ Thị Thu Hà: Nghiên cứu hiện trạng và đề xuất các giải pháp nhằm bảo vệ rừng tại huyện Nghi Lộc, Nghệ An trong bối cảnh biến đổi khí hậu phục vụ giảng dạy bộ môn Quản lý đất đai - <i>Studying the current status and proposing solutions to protect forests in Nghi Loc district, Nghe An in the context of climate change for teaching Land Management subject</i>	287
Đặng Văn Ôn, Phạm Thị Hằng: Nghiên cứu giải pháp nâng cao hoạt động đào tạo trực tuyến của Phân hiệu Trường Đại học Giao thông vận tải tại Tp. Hồ Chí Minh - <i>Research on solutions to improve online training activities of the Branch of the University of Transport and Communications in Ho Chi Minh City</i>	290
Nguyễn Danh Nam: Vai trò của giáo viên chủ nhiệm đối với sinh viên trong trường đại học - <i>The role of the headteacher for students in the university</i>	293
Nguyễn Thị Ngọc Thảo, Nguyễn Thành Nhân: Nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh ở các trường tiểu học thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai - <i>Improving the efficiency of teaching and learning</i>	296

<i>management following the competence-based approach in primary schools in Bien Hoa city, Dong Nai province.</i>	
Vũ Trung Kiên, Đặng Hải Đăng, Văn Kim Tô: Tăng cường liên kết giữa nhà trường với doanh nghiệp trong đào tạo ở Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh Long - <i>Strengthening the link between schools and enterprises in training at Vinh Long University of Technology and Education</i>	299
Nguyễn Bích Ngọc: Giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực tại Trường cao đẳng Cơ khí Nông nghiệp đáp ứng yêu cầu doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Vinh Phúc - <i>Solutions to improve the quality of human resource training at the College of Agricultural Mechanics to meet the requirements of businesses in Vinh Phuc province</i>	302
Đinh Thị Nga: Một số giải pháp giảng dạy hiệu quả môn Logic học cho sinh viên chuyên ngành luật - <i>Some effective teaching solutions for Logics for law students</i>	305
Lê Ngọc Quê, Vũ Tiên Đạt: Nâng cao kỹ năng tự giáo dục của học viên Học viện Quân y. - <i>Improving self-education skills of students at Medical Military University</i>	308
Nguyễn Trung Thành: Tìm hiểu tâm lý học của Alfred Adler thông qua cuốn sách “Dám bị ghét” và vận dụng vào đánh giá tâm lý của sinh viên Trường Đại học Giao thông Vận tải - <i>Learn the psychology of Alfred Adler through the book “Dare to be hated” and apply it to the psychological assessment of students at the University of Transport and Communications.</i>	311
Nguyễn Văn Cảnh: Nâng cao chất lượng xây dựng đội ngũ cán bộ bộ môn ở các học viện, trường sĩ quan quân đội hiện nay - <i>Improving the quality of building the contingent of subject cadres in military academies and schools today</i>	314
Vũ Hoài Nam, Nguyễn Vinh Quang: Nâng cao việc tự học cho học viên Học viện Quân y theo tư tưởng tự học của Chủ tịch Hồ Chí Minh - <i>Improving self-study for students at Medical Military University following President Ho Chi Minh's thought on self-study</i>	317
Trần Thị Huyền: Giáo dục tinh thần tự học cho sinh viên theo Tư tưởng Hồ Chí Minh - <i>Self-study spiritual education for students According to Ho Chi Minh's thought</i>	320
Ma Thị Ngọc, Vàng Thị Thắm: Vận dụng một số hình thức thuyết trình tích cực trong dạy học môn Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam ở Trường Cao đẳng Bắc Kạn - <i>Applying some forms of active presentation in teaching the subject of the Revolutionary Direction of the Communist Party of Vietnam at Bac Kan College</i>	323
Đỗ Thị Thu Phương: Những yêu cầu mới về đề cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên trong văn kiện Đại hội XIII của Đảng - <i>New requirements on upholding the responsibility of setting an example of cadres and party members in the document of the 13th Party Congress</i>	326
Phan Lê Huy Hoàng: Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về phát triển kinh tế tư nhân và giá trị hiện nay - <i>President Ho Chi Minh's view on private economic development and current values</i>	329
Lê Thị Yến: Văn hóa tự ứng xử của Hồ Chí Minh và bài học cho mỗi con người trong việc phát triển và hoàn thiện nhân cách - <i>Ho Chi Minh's self-discipline culture and lessons for each person in developing and perfecting personality</i>	332
Đinh Thị Loan: Thực trạng và giải pháp giáo dục tư tưởng, đạo đức cho sinh viên Trường Đại học Nông Lâm Bắc Giang - <i>Situation and solutions for ideological and ethical education for students at Bac Giang University of Agriculture and Forestry</i>	334
Trần Thị Lan: Nghiên cứu vận dụng Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục và giáo dục truyền thống yêu nước cho học sinh, sinh viên trong bối cảnh hiện nay - <i>Research and apply Ho Chi Minh's Thought on education and patriotic traditional education for pupils and students in the current context</i>	337
Huỳnh Mẫn Sang: Quan điểm Hồ Chí Minh về thanh niên và giá trị hiện nay - <i>Ho Chi Minh's views on youth and current values</i>	340
Lý Ngọc Minh: Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục và giá trị vận dụng hiện nay - <i>Ho Chi Minh's thought on education and its current value</i>	343
Trần Thị Thuýết: Nghiên cứu về tư tưởng Hồ Chí Minh - bước phát triển mới về đạo đức trong văn hóa Việt Nam - <i>Research on Ho Chi Minh's Thought - a new development in ethics in Vietnamese culture</i>	346
Sầm Thị Thảo Anh: Tư tưởng Hồ Chí Minh về nền công vụ Việt Nam - <i>Ho Chi Minh's thought on Vietnamese civil service</i>	349
Đoàn Thị Quế Chi: Tư tưởng Hồ Chí Minh về phương pháp giáo dục và giá trị vận dụng hiện nay - <i>Ho Chi Minh's Thought on educational methods and applied values today</i>	352
Thị Văn Ngọc Tuấn: Quan điểm Hồ Chí Minh về xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong “Di chúc” và giá trị vận dụng - <i>Ho Chi Minh's point of view on building and rectifying the Party in the “Will” and the value of application.</i>	355
Lê Thu Trang: Vận dụng quan điểm Hồ Chí Minh về tự học trong việc nâng cao năng lực tự học ngoại ngữ cho sinh viên Trường Đại học Công nghệ Giao thông - <i>Applying Ho Chi Minh's point of view on self-study in improving foreign language self-study ability for students at University of Transport Technology</i>	358
Nguyễn Trọng Nghi: Tăng cường nắm bắt dư luận xã hội trong sinh viên góp phần đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng ở Trường Cao đẳng sư phạm Kiên Giang - <i>Strengthening the grasp of social opinion among students, contributing to the struggle to protect the ideological foundation of the Party at Kien Giang College of Education</i>	361
Nguyễn Thị Hồng Sâm: Vận dụng nguyên lý phát triển của chủ nghĩa Mác - Lênin vào xây dựng đội ngũ giảng viên trẻ ở các trường đại học hiện nay - <i>Applying the development principle of Marxist - Leninist philosophy to build a team of young lecturers at universities today</i>	363
Lê Sỹ Tiếp: Nâng cao tính thực tiễn trong giảng dạy các môn Lý luận chính trị ở bậc đại học nước ta - <i>Improving the practicality in teaching political theory subjects at university level in our country</i>	366
Đỗ Thị Thanh Nga: Vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về dân vận góp phần nâng cao chất lượng công tác dân vận trong chương trình hoạt động thực tế của học viên các Trường Công an nhân dân - <i>Creatively applying Ho Chi Minh's Thought on mass mobilization to improve the quality of mass mobilization in the practical program of students at People's Public Security Academy</i>	369
Đoãn Thái Hưng, Nguyễn Quốc Duy, Lê Đình Kiểm: Vai trò của chính trị viên trong giáo dục Truyền thống cho chiến sĩ mới ở đơn vị cơ sở Quân đội nhân dân Việt Nam - <i>The role of politicians in traditional education for new soldiers in grassroots units of the Vietnam People's Army</i>	372
Phạm Thị Huệ, Trần Hữu Tĩnh: Tư tưởng Hồ Chí Minh về sửa đổi lối làm việc – giá trị lý luận và thực tiễn trong đào tạo và bồi dưỡng cán bộ, Đảng viên thời đại 4.0 - <i>Ho Chi Minh's Thought on modifying working styles - theoretical and practical values in training and fostering cadres and Party members in the 4.0 era</i>	375

Hoàng Chung Hiếu, Lê Bá Tuấn Anh: Giáo dục tính “tự soi, tự sửa” cho cán bộ, đảng viên ở các đơn vị cơ sở trong QĐND Việt Nam - <i>Education on “self-examination and self-correction” for cadres and party members at grassroots units in the Vietnam People’s Army</i>	378
Bùi Thị Thủy Dương: Nghiên cứu một số giải pháp thực hiện bình đẳng nam nữ ở Việt Nam trong giai đoạn hiện nay - <i>Research on some solutions to implement equality between men and women in Vietnam in the current period</i>	381
Nguyễn Thị Lệ Hằng, Trương Thị Mai Hoa: Nghiên cứu quá trình phát triển thanh điệu của các thổ ngữ Lộc Hà tỉnh Hà Tĩnh - <i>Research on the tonal development of Loc Ha dialects in Ha Tinh province</i>	384
Võ Tấn: Giáo dục kỹ năng mềm cho tăng ni sinh viên tại Học viện Phật giáo Việt Nam - <i>Soft skills education for students and monks at Vietnam Buddhist Academy</i>	387
Trần Quỳnh Vân: Bồi dưỡng tình yêu nghề cho học viên các trường công an nhân dân - <i>Fostering vocational love for students at People’s Police schools</i>	390
Nguyễn Văn Thanh, Phan Phước Long, Hà Văn Sang, Nguyễn Thanh Sơn: Giải pháp ứng dụng Blockchain trong Thương mại điện tử - <i>Blockchain application solution in E-commerce</i>	393
Đỗ Thị Liên: Giải pháp bảo đảm quyền về giáo dục – đào tạo của phụ nữ dân tộc thiểu số tại tỉnh Bình Phước - <i>Solutions to ensure the rights to education and training of ethnic minority women in Binh Phuoc province</i>	396
Nguyễn Kiên Cường: Đổi mới công tác đoàn thanh niên, hội sinh viên Trường Đại học Lao động - Xã hội - <i>Innovation of the working of youth union and student association at University of Labor and Social Affairs</i>	399
Trần Văn Khánh: Kết hợp mạng nơ ron tích chập và mẫu nhị phân cục bộ trong học sâu phát hiện sớm bệnh cây trồng - <i>Combining convolutional neural networks and local binary patterns in deep learning for early detection of crop diseases</i>	402
Phạm Thị Yên, Trương Tiến Phụng: Nghiên cứu quá trình chuyển pha khí Bose - <i>Studying the Bose gas phase transition</i>	405
Lê Đình Kiểm, Doãn Thái Hưng, Nguyễn Trường Sơn: Nghiên cứu, xây dựng tiêu chí đánh giá chất lượng huấn luyện chiến sĩ mới ở Sư đoàn bộ binh 312 <i>Research on developing criteria to evaluate the quality of training new soldiers in the 312th Infantry Division</i>	408
Doãn Thái Hưng, Lê Đình Kiểm, Nguyễn Trường Sơn: Giải pháp khắc phục cảm xúc tiêu cực của chiến sĩ mới trong thực hành 3 tiếng nổ ở các trung đoàn bộ binh - <i>The solution to overcome the negative emotions of new soldiers in 3 explosions practice in infantry regiments</i>	411
Nguyễn Văn Dương: Phát huy lòng yêu nước và tinh thần đoàn kết dân tộc để thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước - <i>Promoting patriotism and national solidarity to successfully implement the cause of industrialization and modernization of the country</i>	414
Lại Thị Thuý Linh: Quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về xây dựng chính trị, tư tưởng, đạo đức và cán bộ trong văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng - <i>The view of the Communist Party of Vietnam on political, ideological, ethical and cadre construction in the document of the 13th National Congress of the Party.</i>	417
Nguyễn Thị Bích Ngọc: Nâng cao chất lượng đào tạo về văn hóa Lễ hội nghiên cứu về truyền thống làng Thuận Vỹ - <i>Improving the quality of training on the festival culture of traditions of Thuan Vy village</i>	420
Phạm Văn Hoàng, Nguyễn Thị Thanh Bình: Quản lý chi ngân sách nhà nước cho sự nghiệp giáo dục tại thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. - <i>Management of state budget expenditure for education in Hai Duong city, Hai Duong province</i>	423
Nguyễn Thị Thanh Bình, Phạm Văn Hoàng: Đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao ngành Quản trị kinh doanh đáp ứng yêu cầu phát triển công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước - <i>Training high-quality human resources in Business Administration to meet the requirements of industrialization and modernization of the country.</i>	426
Bùi Phương Nhung: Đào tạo kế toán trách nhiệm trong các doanh nghiệp Logistics đáp ứng nhu cầu xã hội - <i>Responsibility Accounting training in Logistics enterprises to meet social needs.</i>	429
Lê Hoàng Oanh: Nghiên cứu chuyển biến kinh tế - xã hội ở huyện Giồng Riềng trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa giai đoạn 2001-2021 phục vụ cho dạy học lịch sử địa phương - <i>Research on socio-economic changes in Giong Rieng district in the period of industrialization and modernization from 2001-2021 for teaching local history.</i>	432
Ôn Tuấn Quốc: Nghiên cứu sự chuyển biến kinh tế nông nghiệp tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2000 - 2020 phục vụ cho dạy học lịch sử địa phương - <i>Research on the transformation of agricultural economy in Tra Vinh province in the period 2000 - 2020 for teaching local history.</i>	435
Trần Minh Nguyệt, Phạm Ánh Tuyết: Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả đào tạo nguồn nhân lực tại Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội - <i>Research on factors affecting the effectiveness of human resource training at Hanoi University of Natural Resources and Environment.</i>	438
Huỳnh Thị Kiều Linh; Phan Bùi Gia Thủy: Đánh giá nhu cầu tham gia hoạt động du lịch trải nghiệm của sinh viên sau dịch COVID-19. - <i>Assessing students’ need to participate in experiential tourism activities after the COVID-19 epidemic.</i>	441
Trần Kim Ngọc: phát triển công tác xã hội trường học tại cơ sở giáo dục nhằm phòng ngừa, hỗ trợ giải quyết các vấn đề xã hội ảnh hưởng tiêu cực đến vị thành niên - <i>Developing school social work at educational institutions to prevent and support solving social problems negatively affecting adolescents</i>	445
Nguyễn Thị Hương: Nhu cầu sử dụng dịch vụ cai nghiện của người nghiện ma túy - <i>Demand for addiction treatment services of drug addicts</i>	448
Lê Hữu Thương: Sự tuyệt chủng thực vật bản địa tại Bình Dương– Nguyên nhân và biện pháp khắc phục - <i>Extinction of native plants in Binh Duong – Causes and remedies.</i>	451
Trần Thị Quỳnh Mai: Xác định nội dung giáo dục giá trị văn hóa cho thiếu niên trong giai đoạn hiện nay - <i>Determining the content of cultural value education for teenagers in the current period</i>	454
Nguyễn Thị Thu Huyền: Cảm xúc âm tính của cha mẹ có con rối loạn phổ tự kỷ - <i>Negative emotions of parents of children with autism spectrum disorder</i>	457
Chu Thị Phương Ngọc: Hoạt động dạy nghề, giới thiệu giải quyết việc làm hỗ trợ phụ nữ sáng tạo khởi nghiệp tại quận Bình Thủy, Thành phố Cần Thơ - <i>Vocational training, job introduction and support for creative women starting a business in Binh Thuy district, Can Tho city</i>	460
Đông Minh Phúc: Thực trạng giáo dục ý thức bảo vệ môi trường cho thanh niên Phật tử huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên	462

thông qua hoạt động lễ hội - <i>The reality of educating young Buddhists on environmental protection awareness in Van Lam district, Hung Yen province through festival activities</i>	
Nguyễn Toàn Trí: Một số giải pháp phát triển thị trường bảo hiểm Việt Nam - <i>Some solutions to develop Vietnam's insurance market</i>	465
Nguyễn Thị Chính: Vấn đề lợi ích quốc gia trong kỷ nguyên đổi mới và hội nhập quốc tế - <i>National interests in the era of innovation and international integration</i>	467
Nguyễn Trường Hải: Tư duy của Đảng về phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta hiện nay - <i>The Party's thinking on developing a socialist-oriented market economy in our country today</i>	470
Phạm Quỳnh Trang, Nguyễn Bá Quân: Thực trạng chính sách đào tạo nghề cho công nhân Việt Nam - <i>Current status of vocational training policy for Vietnamese workers</i>	473
Trần Văn Khánh, Mai Quốc Khánh: Biện pháp giáo dục lòng nhân ái cho thiếu niên phật tử huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội thông qua hoạt động cộng đồng - <i>Measures to educate young people about compassion for Buddhist teenagers in Dong Anh district, Hanoi city through community activities</i>	476
Nguyễn Tuấn Anh: Quan niệm về giá trị cá nhân và giá trị xã hội của thanh niên - sinh viên hiện nay (Nghiên cứu trường hợp tại Hà Nội) - <i>The concept of personal and social values of today's youth - students (A case study in Hanoi)</i>	479
Đỗ Thị Đình: Đào tạo phát triển nguồn nhân lực cho doanh nghiệp nông nghiệp ở Việt Nam - <i>Training in human resources development in agricultural enterprises in Vietnam</i>	481
Trần Thị Thu Trang, Phạm Thị Thu Hương: Ứng dụng Công nghệ Viễn thám và GIS nghiên cứu biến động lớp phủ rừng huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái - <i>Application of Remote Sensing Technology and GIS to study forest cover changes in Mu Cang Chai district, Yen Bai</i>	484

QUẢN LÝ GIÁO DỤC - EDUCATION MANAGEMENT

Đinh Đức Hợi, Đặng Thị Hồng Phượng: Thực trạng phát triển ngôn ngữ cho trẻ 5-6 tuổi thông qua trò chơi đóng kịch ở các trường mầm non thành phố Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên - <i>The reality of language development for children aged 5-6 through role-playing games in kindergartens in Thai Nguyen city, Thai Nguyen province</i>	487
Đinh Đức Hợi, Trần Thị Dung: Thực trạng giáo dục kỹ năng sống cho trẻ 5 - 6 tuổi thông qua trò chơi dân gian ở các trường MN thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên - <i>The reality of life skills education for children aged 5-6 through folk games in kindergartens in Thai Nguyen city, Thai Nguyen province</i>	490
Khúc Thị Hồng Thủy: Quản lý bồi dưỡng năng lực tổ chức hoạt động vui chơi cho giáo viên mầm non - <i>Managing the competence of building and organizing fun activities for preschool teachers</i>	493
Nguyễn Thị Hà: Biện pháp quản lý hoạt động sinh hoạt tổ chuyên môn theo nghiên cứu bài học ở các trường THPT thuộc hệ thống giáo dục Thành Công - <i>Measures to manage the activities of professional groups following the content-based approach in high schools under the Thanh Cong education system</i>	496
Nguyễn Thuỳ Trinh: Thực trạng ảnh hưởng của các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý hoạt động nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe cho trẻ 3-6 tuổi tại các trường mầm non công lập quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh - <i>Current status of the influential factors affecting the management of nurturing and health care activities for children aged 3-6 at public preschools in Go Vap district, Ho Chi Minh City</i>	499
Nông Đức Tài: Biện pháp quản lý hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp ở các trường phổ thông dân tộc nội trú THPT - THPT tỉnh Lào Cai theo chương trình phổ thông 2018 - <i>Measures to manage experiential and career-oriented activities in ethnic minority boarding secondary schools - high schools in Lao Cai province in response to the 2018 general program</i>	502
Nguyễn Quốc Thanh: Hợp tác giữa nhà nước- nhà trường- doanh nghiệp trong hoạt động giáo dục nghề nghiệp - <i>Cooperation between the state-school-enterprise in vocational education activities</i>	505
Tổng Quốc Bình: Xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, chỉ huy trong lực lượng công an nhân dân đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ giai đoạn hiện nay - <i>Building a contingent of leaders and commanders in the People's Public Security force to meet the requirements of the current period</i>	508
Thân Thị Thanh Hiếu: Phát triển đội ngũ viên chức và các yếu tố ảnh hưởng đến phát triển đội ngũ viên chức hành chính trường ĐH - <i>Developing staff and factors affecting the development of university administrative staff</i>	511
Phạm Thị Thanh Xuân, Nguyễn Thành Nhân: Biện pháp quản lý hoạt động dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh ở trường tiểu học thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế - <i>Measures for management of teaching activities following competence-based approach in primary schools in Hue City, Thua Thien Hue province</i>	514
Nguyễn Đình Dân: Quản lý hoạt động bồi dưỡng năng lực phối hợp cho đội ngũ giáo viên các trường trung học cơ sở đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. - <i>Managing the fostering of coordination competence for teachers at secondary schools to meet the requirements of educational innovation</i>	517
Hà Văn Chiến; Lý Thị Hoà: Quản lý giáo dục kỹ năng sống thông qua hoạt động trải nghiệm cho học sinh trung học cơ sở - <i>Managing life skills education through experiential activities for secondary school students</i>	520
Ca Văn Tuấn: Thực trạng quản lý bồi dưỡng năng lực dạy học môn Toán cho đội ngũ giáo viên các trường trung học cơ sở huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đáp ứng yêu cầu giáo dục phổ thông 2018 - <i>The current situation of fostering of the Math teaching competence for teachers at secondary schools in Ly Nhan district, Ha Nam province to meet the requirements of the 2018 General Education Program</i>	523
Ca Vũ Mưu: Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh các trường trung học phổ thông ở thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước - <i>Managing life skills education activities for high school students in Dong Xoai city, Binh Phuoc province</i>	526
Nguyễn Thị Ngọc, Huỳnh Thị Ngọc Mai; Vũ Hồng Thương: Quản lý hoạt động dạy học môn khoa học tự nhiên lớp 6 ở trường trung học cơ sở đáp ứng Chương trình giáo dục phổ thông 2018 - <i>Managing teaching activities of Grade 6 Natural Science in junior high schools to meet the 2018 General Education Program</i>	529
Bùi Thu Hằng: Quản lý sự thay đổi dịch vụ thông tin - thư viện tại các thư viện đại học trong thời đại số - <i>Managing library-information services change at university libraries in the digital age</i>	532